

Bản án số: 03/2025/HS-PT
Ngày 25/02/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Phi Long;
Các Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán và ông Chu Văn Thanh.
- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Nhật Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 25/02/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm kín vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 02/2025/TLPT - HS ngày 09 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Đức T, do có kháng cáo của bị cáo với Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2024/HS-ST ngày 06/12/2024 của Tòa án nhân dân thị xã SP, tỉnh Lào Cai. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2025/QĐXXPT-HS ngày 14/01/2025.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 02 tháng 3 năm 1967 tại thị xã SP, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Tổ 3, phường SP, thị xã SP, tỉnh Lào Cai; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Nguyễn Đức T1 và bà Nguyễn Thị S (đều đã chết); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T2, sinh năm 1980 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 05/2009/HS-ST ngày 17/4/2009 của Tòa án nhân dân huyện SP, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và phạt tiền số tiền 5.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Đức T hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ 40 phút, ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại đường XV thuộc tổ 04, phường SP, thị xã SP. Xe ô tô hiệu Vinfast VF5 màu trắng, biển kiểm soát

24F-004.55 do Nguyễn Đức T điều khiển di chuyển theo hướng đường XV đi sân quần thị xã SP đã đi lấn sang phần đường bên trái đâm vào xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave a, biển kiểm soát 24B3-188.65 đang di chuyển ngược chiều do cháu Vàng Láo L, sinh năm 2007 điều khiển chở phía sau là cháu Chảo San M, sinh năm 2009. Hậu quả cháu Vàng Láo L, cháu Chảo San M bị thương đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai và hai phương tiện bị hư hỏng.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn là đường hai chiều, đường thẳng không bị hạn chế tầm nhìn, lòng đường rộng 5,6m, lề đường trái rộng 0,65m, lề đường phải rộng 0,7m. Điểm va chạm giữa xe ô tô Vinfast VF5 màu trắng, biển kiểm soát 24F-004.55 và xe mô tô Honda Wave a, biển kiểm soát 24B3-188.65 nằm bên phần đường hướng đường XV đi đường Điện Biên Phủ, lớp sau bên trái của xe ô tô cách mép đường hướng XV-Điện Biên Phủ 1,28m, lớp trước bên trái của xe ô tô cách mép đường hướng XV-Điện Biên Phủ 1,1m, vị trí xe mô tô Honda Wave a biển kiểm soát 24B3-188.65 nằm trùng lên vạch kẻ lề đường hướng XV-Điện Biên Phủ, xung quanh điểm va chạm phát hiện nhiều mảnh vỡ, vết máu.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 154/KLTTCT- TTPY ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vàng Láo L tại thời điểm giám định là: 43% (bốn mươi ba phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Chấn thương trực tiếp do vật tày.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 169/KLTTCTTTPY ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Chảo San M tại thời điểm giám định là: 66% (sáu mươi sáu phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Chấn thương trực tiếp do vật tày.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 18 ngày 10 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã SP, kết luận giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Vinfat VF5, biển kiểm soát 24A-004.55 là 21.800.000 đồng, giá trị thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave a, biển kiểm soát 24B3-188.65 là 2.000.000 đồng.

Bản án số 52/2024/HS-ST ngày 06/12/2024 của Tòa án nhân dân thị xã SP, tỉnh Lào Cai đã Quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 01 (Một) năm tù, thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Cấm bị cáo Nguyễn Đức T hành nghề lái xe ô tô 02 (Hai) năm, kể từ ngày tiếp theo của ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định giải quyết về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/12/2024, bị cáo Nguyễn Đức T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 18/02/2025, bị cáo Nguyễn Đức T có đơn kháng cáo bổ sung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Nguyễn Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa một phần Bản án sơ thẩm số 52/2024/HS-ST ngày 06/12/2024 của Tòa án nhân dân thị xã SP theo hướng chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức T, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo; sửa quyết định xử lý vật chứng. Cụ thể: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 2 năm. Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô 2 năm, tạm giữ của bị cáo 1 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Nguyễn Đức T trong thời gian cấm hành nghề lái xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đức T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại tổ 04, phường SP, thị xã SP, tỉnh Lào Cai, bị cáo Nguyễn Đức T điều khiển xe ô tô hiệu Vinfast VFS màu trắng, biển kiểm soát 24F-004.55 di chuyển theo hướng đường Xuân Viên đi sân quần thị xã SP đã đi lấn sang phần đường bên trái đâm vào xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave a, biển kiểm soát 24B3-188.65 đang di chuyển ngược chiều do cháu Vàng Láo L điều khiển chở phía sau là cháu Chảo San M. Hậu quả cháu Vàng Láo L bị thương tích 43%, cháu Chảo San M bị thương tích 66%; thiệt hại tài sản chiếc xe ô tô là 21.800.000 đồng và chiếc xe mô tô là 2.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Đức T đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của*

mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Với hành vi nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2024/HS-ST ngày 06/12/2024 của Tòa án nhân dân thị xã SP, tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đức T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Việc đưa ra truy tố xét xử và có một hình phạt cho bị cáo là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Đức T1 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất và được người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Tòa án sơ thẩm áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Quá trình giải quyết tại cấp phúc thẩm, Công an thị xã SP đã cung cấp cho Tòa án Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực Giao thông đường bộ đối với người bị hại và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với người bị hại Vàng Láo L. Theo đó thì người bị hại Vàng Láo L cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh từ 50cm³ trở lên, không có Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực và không làm thủ tục đăng ký sang tên xe theo quy định. Ngoài ra, bị cáo còn cung cấp thêm chứng cứ mới là xác nhận của Tổ trưởng Tổ dân phố số 3, phường SP về việc bị cáo luôn chấp hành tốt các quy định của tổ dân phố và đóng góp đầy đủ các loại quỹ của tổ dân phố. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng thêm cho bị cáo Nguyễn Đức T.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, được tổ dân phố số 3, phường SP xác nhận về việc bị cáo luôn chấp hành tốt các quy định của tổ dân phố. Mặt khác, năm 2019 bị cáo đã phải phẫu thuật lấy máu tụ do đập não dẫn tới sức khỏe rất yếu. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam, mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo.

Về xử lý vật chứng của Bản án sơ thẩm tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Đức T 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Nguyễn Đức T trong khi cầm hành nghề lái xe là chưa phù hợp, vì vậy cần tiếp tục tạm giữ giấy phép lái xe để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo Nguyễn Đức T được hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật, đồng thời thể hiện tính nhân văn, khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm hình sự sơ thẩm số 52/2024/HS-ST ngày 06/12/2024 của Tòa án nhân dân thị xã SP, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt và xử lý vật chứng như sau:

*** Về hình phạt:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Cấm bị cáo Nguyễn Đức T hành nghề lái xe ô tô 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Đức T cho Ủy ban nhân dân phường SP, thị xã SP, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục.

Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*** Về vật chứng:** Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Đức T 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 010187096967 mang tên Nguyễn Đức T trong thời gian cấm hành nghề lái xe.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Đức T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- CQTHAHS CA huyện SP;
- CQĐT CA huyện SP;
- TAND huyện SP;
- VKSND huyện SP;
- Chi cục THADS huyện SP;
- Bị cáo;
- UBND phường SP;
- Lưu hồ sơ - AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Phi Long